

Biên Hòa, ngày 22 tháng 02 năm 2016.

Số: 06 /BC.DNC

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05 tháng 04 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

NĂM BÁO CÁO: 2015

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CP ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ VẬT LIỆU ĐỒNG NAI**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 4703000281
- Vốn điều lệ: 88.340.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu:
- Địa chỉ: 138 Nguyễn Ái Quốc Phường Trảng Dài Biên Hòa Đồng Nai
- Số điện thoại: 0613.899.886
- Số fax: 0613.997894
- Website: www.donasand.com.vn
- Mã cổ phiếu (nếu có):

2. Quá trình hình thành và phát triển

- Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty Cổ phần Đầu tư XD & Vật liệu Đồng Nai được thành lập theo quyết định ngày 12 tháng 5 năm 2005 của Chủ tịch UBND tỉnh đồng Nai phê duyệt chuyển Công ty Khai thác Cát Đồng Nai thành công ty Cổ phần.

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4703000281 ngày 29 tháng 09 năm 2005 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Đồng Nai cấp và các giấy chứng nhận thay đổi sau đó với lần thay đổi gần đây nhất là vào ngày 19 tháng 03 năm 2008.

Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Đồng Nai là công ty con của Công ty Phát triển Khu Công nghiệp Biên Hòa (nay là Tổng Công ty Phát triển Khu Công nghiệp) theo Quyết định số 2487/QĐ-CT-UBT, ngày 07/7/2005 của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Các sự kiện khác.

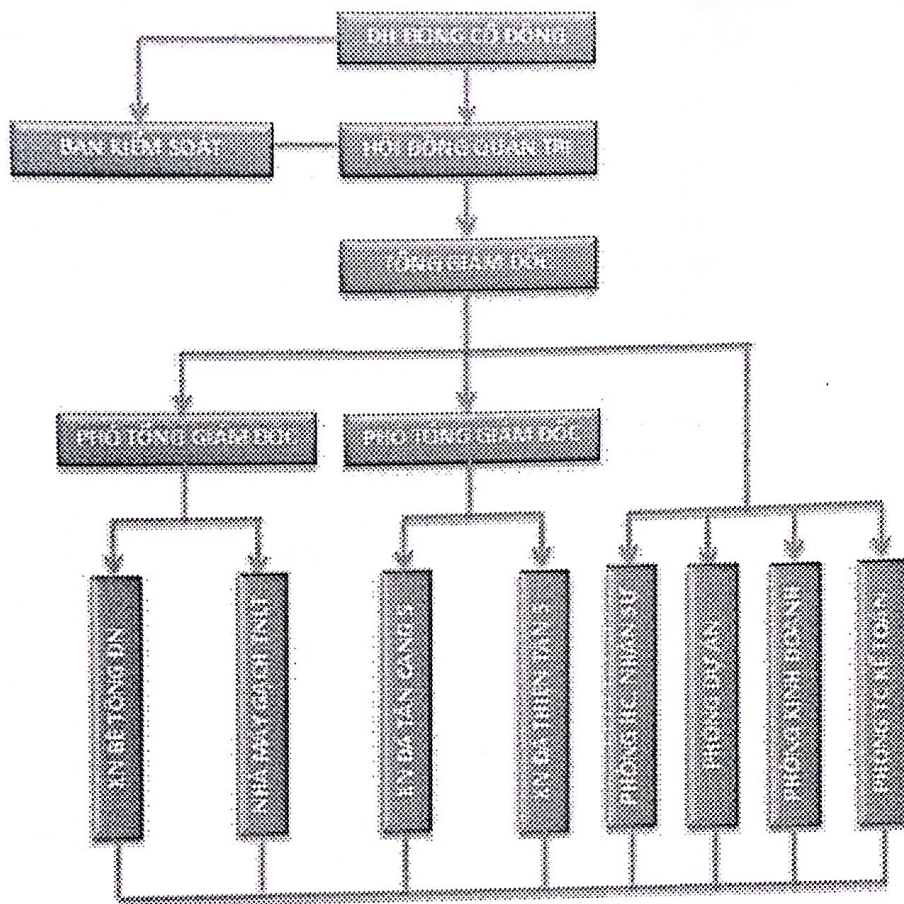
3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Ngành nghề kinh doanh: Khai thác cát, đất, đá, các loại; Sản xuất bê tông thương phẩm, gạch ngói các loại; Mua bán VLXD, Đầu tư xây dựng khu dân cư; San lấp mặt bằng.

- Địa bàn kinh doanh: Khu vực Đồng Nam bộ

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị.
- Cơ cấu bộ máy quản lý:



- Các công ty con, công ty liên kết: Không

5. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

+ Đến năm 2016, tỉ trọng vốn đầu tư cho các lĩnh vực:

- Khai thác khoáng sản: 65 %
- Sản xuất vật liệu xây dựng: 25 %
- Thi công san lấp và xây dựng, khác: 10 %

+ Chỉ tiêu về tăng trưởng doanh thu hàng năm: từ 10% - 15%/năm.

+ Chỉ tiêu về tăng trưởng lợi nhuận hàng năm: từ 08% - 10%/năm

+ Chia cổ tức: 8% đến 10%.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Tập trung đầu tư phát triển các lĩnh vực hoạt động chính (theo thứ tự ưu tiên): Khai thác khoáng sản; Sản xuất vật liệu xây dựng; Thi công san lấp, xây dựng...

- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:

- + Tham gia các chương trình từ thiện, đền ơn đáp nghĩa và các phong trào phát động của các cơ quan chức năng.
- + Hàng năm thực hiện chương trình "Vạn tấm lòng vàng" xây dựng nhà tình nghĩa do Tổng Công ty Sonadezi phát động.

6. Các rủi ro:

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

(đvt: tr đồng)

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2015	Thực hiện 2015	% TH/KH
1	Doanh thu	128.000	208.755	163%
2	Lợi nhuận	3.500	4.876	139%
3	Tỉ suất LN/vốn	3,96%	5,52%	139%
4	Nộp ngân sách	7.600	17.521	230%
5	Xây dựng cơ bản	21.500	22.000	102%

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành:

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở	Tỷ lệ sở hữu cổ
1	Nguyễn Hữu Thực	CT HĐQT kiêm TGD	270640477	27/5/2002	CA Đồng Nai	P Tân Tiến Biên Hòa Đnai	42.500	0,48
2	Trương Cường	P.CT HĐQT kiêm P.TGD	270808887	13/10/2005	CA Đồng Nai	77 Võ Thị Sáu P Thống Nhất BH Đnai	18.600	0,21
3	Nguyễn Thế Phòng	P.CT HĐQT kiêm P.TGD	270978311	23/3/2010	CA Đồng Nai	KP2 P Tân Hiệp BH Đnai	16.625	0,19
4	Trần Thị Quy	KTT	270675370	27/8/2004	CA Đồng Nai	Khu Bàu cá Long Thành Đnai	5.264	0,06

- Những thay đổi trong ban điều hành: Không.

- Số lượng cán bộ, nhân viên và người lao động trong toàn công ty là : 175 người

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn: Công ty đang thực hiện đầu tư 02 dự án

- Dự án mỏ đá Tân Cang 5: tại xã Phước Tân Tp Biên Hòa, Đồng Nai với tổng diện tích là 25 ha. Tổng chi phí đầu tư trong lũy kế đến cuối năm 2015 là khoảng 92,7 tỷ đồng.

- Dự án mỏ đá Thiện Tân 5 tại huyện Vĩnh Cửu tỉnh Đồng Nai với diện tích 23 ha. Tổng chi phí đầu tư trong lũy kế đến cuối năm 2015 là khoảng 18 tỷ đồng.

Các công ty con, công ty liên kết: Không

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	150.505.231	166.238.950	10,45
Doanh thu thuần	135.198.286	206.794.174	52,96
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	3.252.991	5.517.832	69,62
Lợi nhuận khác	-168.187	-641.122	-
Lợi nhuận trước thuế	3.084.804	4.876.710	58,09
Lợi nhuận sau thuế	2.450.747	3.884.576	58,51
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức			

- Các chỉ tiêu khác: (tùy theo đặc điểm riêng của ngành, của công ty để làm rõ kết quả hoạt động kinh doanh trong hai năm gần nhất).

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1.51	1.07	
+ Hệ số thanh toán nhanh: TSLĐ - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	1.32	0.96	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0.30	0.36	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0.43	0.56	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán Hàng tồn kho bình quân	15.73	31.43	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0.90	1.24	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0.02	0.02	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0.03	0.04	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0.02	0.02	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0.02	0.03	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

- Số lượng cổ phần phổ thông đăng ký phát hành:	8.834.000
- Số lượng cổ phần phổ thông đã bán ra:	8.834.000
- Số lượng cổ phần phổ thông đang lưu hành:	8.834.000

b) Cơ cấu cổ đông:

Stt	Cổ đông	Số cổ phần	Tỉ lệ	Số lượng cổ đông
1	Nhà nước	4.619.340	52,29	01
2	Nội bộ	331.544	3,75	40
3	Bên ngoài	3.883.116	43,96	272
a	Trong nước	3.843.116	43,50	270
	Pháp nhân	1.165.000	13,19	5
	Cá nhân	2.678.116	30,32	265
b	Nước ngoài	40.000	0,45	2
	Tổng Cộng	8.834.000	100	313

- c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không
- d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không
- e) Các chứng khoán khác: Không

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc (Ban Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty)

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Lĩnh vực khai thác khoáng sản.

Đá Tân Cang 5:

- Công tác khai thác, chế biến và kinh doanh của Xí nghiệp ổn định. Quý IV/2015 Xí nghiệp đã tiến hành khai thác trên phần diện tích mở rộng. Trong năm sản phẩm tiêu thụ tốt nên các chỉ tiêu về sản lượng, doanh thu và lợi nhuận đều vượt kế hoạch.
- Công tác đền bù, giải phóng mặt bằng đang phối hợp với Hội đồng bồi thường thành phố Biên Hòa để thực hiện cưỡng chế thu hồi (1,95 ha) phần diện tích liền kề.

Đá Thiện Tân 5:

- Hoạt động khai thác của Xí nghiệp còn gặp nhiều khó khăn do mới đi vào khai thác, chất lượng đá khai thác tại tầng 1 chưa ổn định, vì vậy công tác tiêu thụ gặp nhiều khó khăn. Năm 2015 sản lượng, doanh thu và lãi gộp đều không đạt kế hoạch.
- Tháng 11/2015 giấy phép khai thác mỏ giai đoạn 1 (4,95 ha) đã hết hạn, hiện Công ty đã hoàn tất thủ tục xin cấp phép giai đoạn 2 cho toàn bộ diện tích mỏ.

2. Lĩnh vực sản xuất vật liệu xây dựng:

- Sản xuất Bê tông:

- + Bên cạnh những thuận lợi về thị trường thì mặt chất lượng sản phẩm, dịch vụ cũng được Xí nghiệp quan tâm đặc biệt, nên kết quả thực hiện năm 2015 Xí nghiệp đã vượt mức các chỉ tiêu giao.
- + Năm 2015, Xí nghiệp đang thực hiện đầu tư trạm trộn bê tông 120 m³/giờ tại Xí nghiệp Bê tông Đồng Nai, xã Hố Nai 3. Dự kiến sẽ hoàn thành vào tháng 2/2016.

- Sản xuất Gạch Tuynel Long Thành:

- + Năm 2015, nhu cầu của thị trường về sản phẩm gạch tuynel tốt, có điều kiện để điều chỉnh giá bán tăng, và công tác thu hồi công nợ thuận lợi nên số dư nợ đã giảm nhiều, các chỉ tiêu sản lượng, doanh thu và lãi gộp đều vượt mức kế hoạch.
- + Trong năm, công ty đã thực hiện đầu tư cải tạo hệ thống đùn ép chân không mới có công suất 18.000 viên/giờ, hệ thống đã đi vào sản xuất ổn định, chất lượng sản phẩm đã được nâng lên.

Lĩnh vực đầu tư, góp vốn liên doanh.

Giá trị vốn góp đầu tư đến cuối năm 2015: 5.399.180.000 đồng.

Thu nhập về đầu tư, góp vốn trong năm 2015: 386.009.500 đồng.

3. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

	Cuối năm	Đầu năm
Phải thu khách hàng	40.953.307.036	40.252.107.897
Trả trước cho người bán	2.693.961.571	1.203.234.401
Các khoản phải thu khác	635.456.974	1.907.561.082
Cộng các khoản phải thu ngắn hạn	44.282.725.581	43.362.903.380
Dự phòng phải thu khó đòi	(10.930.440.108)	(4.532.435.920)
Giá trị thuần của các khoản phải thu	<u>33.352.285.473</u>	<u>38.830.467.460</u>

Phải thu khách hàng là các khoản phải thu thương mại phát sinh trong điều kiện kinh doanh bình thường của Công ty.

b) Tình hình nợ phải trả

	Cuối năm	Đầu năm
Phải trả người bán	20.239.176.548	21.941.707.996
Người mua trả tiền trước	6.897.863.228	3.012.480.933
Tổng cộng	<u>27.137.039.776</u>	<u>24.954.188.929</u>

Phải trả người bán là các khoản phải trả thương mại phát sinh trong điều kiện kinh doanh bình thường của Công ty.

4. *Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý*

Công ty quản lý và thực hiện quá trình quản lý tuân thủ theo các yêu cầu của tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008

5. *Kế hoạch phát triển trong tương lai:*

- Tập trung đầu tư phát triển cho lĩnh vực khai thác khoáng sản và các dự án mỏ: Tiếp tục triển khai đầu tư các hạng mục của dự án mỏ đá Tân Cang 5 và mỏ đá Thiện Tân 5, sớm đưa hoạt động khai thác vào ổn định. Xin cấp phép khai thác giai đoạn 2 của mỏ Thiện Tân
- Đầu tư mới máy móc thiết bị cho các đơn vị nâng cao năng lực sản xuất, ổn định chất lượng sản phẩm.
- Nghiên cứu phương án sử dụng mặt bằng Phân xưởng Gạch Vĩnh An và phần diện tích còn lại của khu khai thác đất tại Nhà máy Gạch Tuynel Long Thành, văn phòng công ty.
- Nghiên cứu đầu tư sản xuất vật liệu xây dựng mới nhằm mở rộng các loại sản phẩm sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Đầu tư cho công tác nhân sự về quản lý, kỹ thuật, đặc biệt là trong lĩnh vực khai thác khoáng sản, đáp ứng cho yêu cầu phát triển của Công ty.

6. *Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Không*

IV. **Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty**

1. **Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty**

- Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2015 còn khó khăn, Ban Điều hành và các đơn vị cùng nỗ lực phấn đấu và đã thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu của công ty mẹ giao cho những người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.
- Lĩnh vực khai thác khoáng sản: Mỏ đá Tân Cang 5 đã khai thác kinh doanh và mang lại hiệu quả cho Công ty; Mỏ đá Thiện Tân 5 đã đi vào khai thác nhưng chưa đạt hiệu quả do mới đi vào khai thác, chất lượng đá tầng 1 chưa ổn định.
- Các đơn vị sản xuất vật liệu xây dựng: Sản xuất đã dần ổn định và hoạt động có hiệu quả.

2. **Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty**

- Ban Điều hành đã triển khai các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị kịp thời, đáp ứng được yêu cầu điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty, thông tin báo cáo và điều chỉnh tiến trình thực hiện phù hợp với tình hình thực tế và yêu cầu của Hội đồng quản trị.
- Ban điều hành đã thực hiện đúng Điều lệ, đúng chức năng, nhiệm vụ được giao; Các quyết định của Ban Tổng giám đốc đều được ban hành đúng thẩm quyền, và kịp thời.
- Việc cung cấp thông tin, báo cáo cho các thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện thường xuyên và đầy đủ, phục vụ kịp thời cho công việc chỉ đạo, giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban điều hành. Các thành viên đã có sự nỗ lực để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Hoàn thiện các Quy chế quản lý nội bộ phù hợp với hoạt động của Công ty trong giai đoạn mới.
- Tập trung chỉ đạo đẩy mạnh các hoạt động để xây dựng và phát triển thương hiệu, nhằm thúc đẩy kinh doanh, nâng cao giá trị Công ty.
- Tập trung nguồn lực phát triển các lĩnh vực chính theo định hướng của Công ty.
- Sử dụng có hiệu quả nguồn nhân lực hiện có trong toàn Công ty. Chú trọng trong công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, nâng cao năng lực đội ngũ quản lý, năng lực điều hành, đặc biệt là kỹ sư quản lý và khai thác mỏ.
- Nghiên cứu dự án đầu tư sản xuất vật liệu xây dựng mới như gạch không nung, bê tông nhẹ,...theo định hướng phát triển VLXD của Bộ xây dựng và Sở xây dựng Đồng Nai nhằm mở rộng các loại sản phẩm sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Tổ chức khai thác, đồng thời với kế hoạch đầu tư các hạng mục theo dự án đầu tư đã được phê duyệt của mỏ Tân Cang 5 và Thiện Tân 5.
- Quản lý chặt chẽ về tài chính, kiểm soát dòng tiền, làm tăng khả năng quay vòng vốn.

V. **Quản trị công ty** (Tổ chức chào bán trái phiếu ra công chúng hoặc niêm yết trái phiếu không phải là công ty đại chúng không bắt buộc phải công bố các thông tin tại Mục này).

1. Hội đồng quản trị

2. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Họ tên	Chức danh	Tỉ lệ CP biểu quyết	Ghi chú
Nguyễn Hữu Thực	Chủ tịch	22.77	Tổng giám đốc
Trương Cường	Phó chủ tịch	10.20	Phó TGD
Trương Minh Hoàng	Thành viên	10.00	Không điều hành
Lê Thị Bích Thủy	Thành viên	11.32	Không điều hành
Nguyễn Thế Phòng	Thành viên	0.19	Phó TGD

3. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không

4. Hoạt động của Hội đồng quản trị: đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp Hội đồng quản trị, nội dung và kết quả của các cuộc họp.

- Hội đồng quản trị tổ chức họp mỗi quý một lần (04 lần trong năm 2015) để đánh giá kết quả thực hiện trong quý và xây dựng kế hoạch cho quý tiếp theo.
- Nội dung kết quả các cuộc họp:
 - Thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2014.
 - Phê chuẩn phân phối lợi nhuận năm 2014.
 - Phê duyệt định mức sử dụng vật tư năm 2015
 - Phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 và kế hoạch quý 1/2015.
 - Thống nhất việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị với Ông Nguyễn Quốc Viễn.
 - Thống nhất điều chỉnh tổng mức đầu tư dự án mỏ đá Tân Cang 5.

- Phê duyệt đầu tư trạm trộn bê tông và hệ thống đùn ép chân không, 01 xe 7 chỗ ngồi.
 - Thông qua chương trình, nội dung Đại hội cổ đông thường niên năm 2015.
 - Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2015.
 - Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh 6 tháng cuối năm và Quý III năm 2015.
 - Thống nhất bản thanh lý tài sản của Nhà máy ngói màu.
 - Thông qua quyết toán tiền lương năm 2014 và phê duyệt Kế hoạch lao động tiền lương năm 2015.
 - Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh Quý III và 9 tháng đầu năm 2015.
 - Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh Quý IV năm 2015.
 - Thống nhất việc đền bù giải phóng mặt bằng theo hình thức tự thỏa thuận cho phần diện tích còn lại của mỏ Tân Cang 5.
 - Thống nhất việc lập và điều chỉnh lại báo cáo đầu tư, hồ sơ dự án mỏ Tân Cang 5 và Thiện Tân 5 để gia hạn giấy phép khai thác. Xem xét và có kế hoạch để xin gia hạn hoặc điều chỉnh thời gian khai thác mỏ Tân Cang 5.
 - Thống nhất việc thanh lý tàu cần cẩu không còn sử dụng.
 - Thông qua hồ sơ bảo lưu hạng doanh nghiệp hạng 1.
 - Thống nhất việc tái bổ nhiệm chức danh kế toán trưởng đối với bà Trần Thị Quy, thời hạn giữ chức 05 năm kể từ ngày 01/01/2016.
- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành: 02 thành viên trên tổng số 05 thành viên.
- Tham gia các cuộc họp Hội đồng quản trị:
- Thành viên HĐQT Lê Thị Bích Thủy (không tham dự họp 1 kì có báo vắng do công tác).
 - Các thành viên còn lại tham gia đầy đủ các buổi họp do chủ tịch hội đồng Quản trị triệu tập.
5. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng Quản trị: không
6. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm.

TT	Họ và tên	Thời gian đào tạo	Nơi đào tạo	Chuyên ngành
1	Nguyễn Hữu Thực	T9 – T11/1998 T6 – T9/2001	Trường Đại học Kinh tế TP.HCM Viện Quản trị Doanh nghiệp	Quản lý Doanh nghiệp Giám đốc Doanh nghiệp
2	Nguyễn Thế Phòng	T6 – T9/2001	Viện Quản trị Doanh nghiệp	Giám đốc Doanh nghiệp
3	Trương Cường	14-16/6/1999	Trung tâm bồi dưỡng CB Quản lý Kinh tế	Chính sách – cơ chế biện pháp nâng cao hiệu quả HĐ các DN Nhà nước

7. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Họ tên	Chức danh	Tỉ lệ CP biểu quyết(%)	ghi chú
Hồ Thị Minh Tâm	Trưởng BKS	10	
Nguyễn Thanh Sơn	Thành viên	0,01	
Nguyễn Thị Hằng	Thành viên	0,006	

b) Hoạt động của Ban kiểm soát: (đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp của Ban kiểm soát, nội dung và kết quả của các cuộc họp).

Trong năm 2015 Ban kiểm soát đã thực hiện các công việc chính sau:

- Tham dự tất cả các cuộc họp định kỳ hàng quý và đột xuất của Hội đồng quản trị. Trong các cuộc họp Ban kiểm soát luôn có ý kiến đóng góp về công tác quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Thực hiện kiểm soát 9 tháng đầu năm vào tháng 10/2015; 3 tháng cuối năm và cả năm 2015 vào tháng 2/2016, lập báo cáo kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

8. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Họ tên	Lương	Thù lao
* Hội đồng quản trị		
Nguyễn Hữu Thực	368.941.416	18.000.000
Trương Cường	313.947.110	18.000.000
Trương Minh Hoàng		18.000.000
Nguyễn Thế Phòng	313.947.110	18.000.000
Lê Thị Bích Thủy		18.000.000
• Ban kiểm soát		
Hồ Thị Minh Tâm		18.000.000
Nguyễn Thanh Sơn	89.771.128	12.000.000
Nguyễn Thị Hằng	122.567.012	12.000.000

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Thực hiện đúng các quy định về quản trị của công ty.

VI. Báo cáo tài chính

Ý kiến của kiểm toán về báo cáo tài chính năm 2015 được đăng trên báo Thanh niên số ra ngày 25/01/2016.

Ý kiến kiểm toán và báo cáo tài chính được đăng tải trên trang thông tin điện tử của công ty (www.donasand.com.vn).

Ngày 22 tháng 02 năm 2016



Trương Cường

